

Lễ hội RAMUWAN của người Chăm Hồi giáo - Bani ở Ninh Thuận

NGUYỄN THỊ HẢO*

Hàng năm, vào cuối tháng 8 Hồi lịch, tất cả các thôn Bani náo nức chuẩn bị cho mùa lễ hội Ramuwan. Các Chức sắc chuẩn bị kinh kệ, trang phục và các công cụ làm lễ. Phụ nữ mua sắm nguyên liệu chuẩn bị để làm bánh trái, lễ vật và may sắm trang phục mới cho trẻ em.

Tháng chay Ramuwan là thời gian quan trọng nhất của người Bani, Nhưng người theo Bani không phải nhịn ăn vào ban ngày như luật Hồi giáo quy định. Chỉ có các tu sĩ phải nhịn ăn ba ngày đầu của tháng Ramuwan mà thôi. Trong tháng Ramuwan, các tu sĩ phải tu ở thánh đường, không được về nhà và chỉ được ăn những lễ vật dâng cúng. Khi ăn cơm chỉ được dùng tay và chỉ ăn nửa bên phải. Tu sĩ phải tắm rửa sạch sẽ, ít nhất mỗi ngày một lần.

Tại thánh đường, vào đêm 27 của tháng Ramuwan diễn ra cuộc họp các thầy Char và các nhân sĩ trí thức, bô lão và những người có uy tín trong thôn và bầu ra một vị Mutin (mudin). Vào rạng sáng ngày cuối tháng Ramuwan, các tu sĩ được ăn bữa cơm cuối cùng để làm lễ mãn tháng thụ thai. Thức ăn gồm cơm nấu với dừa, cá đuối, trứng.

Khác với tín ngưỡng Hồi giáo trên toàn thế giới, tháng chay tịnh là tháng yên tĩnh, chỉ tập trung cầu nguyện trong thánh đường và không tổ chức các hoạt

động vui chơi, hội hè, đối với người Chăm Bani, vài chục năm nay, để chuẩn bị đón Ramuwan, các làng Chăm Bani đều tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, tạo nên không khí tung bừng, nhộn nhịp.

Nếu như lễ hội Kate được người Chăm Ahier coi như là “tết” của cộng đồng người Chăm ảnh hưởng Bani môn giáo thì Ramuwan cũng được người Chăm Bani coi như “tết” của cộng đồng người Chăm Awal (Chăm ảnh hưởng Hồi giáo).

Để chuẩn bị đón “tết” Ramuwan, người Chăm tổ chức các lễ cúng tổ tiên *Pambang Muk kei* ở các gia đình và *Tháng Chay tịnh-Ramuwan* trong thánh đường. Trong chuỗi các lễ thức Ramuwan các vị Acar thực hành những nghi thức cơ bản gồm: Lễ Súc Amuram (Kinh hội đầu năm), Lễ Súc Yang (Kinh hội xoay vòng), Lễ tảo mộ (Kabur rak), Tháng Ramuwan và cuối cùng là Lễ Và ha (Tết ra).

Phần I - Cúng tổ tiên (Pambang Muk Kei)

Ở các làng Chăm Hồi giáo Bani vào những ngày cuối tháng Sha'aban (tháng Tám) Hồi lịch, lịch của người Chăm theo hệ Âm-Dương lịch Sakawi (Saka Jawi) hệ phái Mã Lai nên có những biến đổi không trùng khớp với Hồi lịch Trung đông, cụ thể vào năm 2008 là vào các ngày 30, 31-8 và 1-9 tổ chức lễ cúng tổ tiên ở trong các gia đình.

* Nguyễn Thị Hảo, Nghiên cứu viên Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam

Lễ Cúng tổ tiên gồm có 3 lễ nhỏ:

- Lễ tảo mộ (Kabur rak)
- Lễ cúng tạm (Da-a laba)
- Lễ cúng chính thức (Pambäng Muk Kei).

1.1. Lễ Tảo mộ (Kabur rak)

Người Hồi giáo không chính thống (Bà ni) thờ đa thần, vạn vật hữu linh, trong đó có những vị nhân thần, những vị thần theo tín ngưỡng dân gian, những vị thần Hồi giáo là các Nabi và Đấng Chí tôn chỉ đại Pô Awloah và Thiên sứ của Ngài Nabi Môhamad. Vì thế họ không là Hồi giáo chính thống Islam mà là Hồi giáo Bàni.

Người Chăm Hồi giáo Bàni khi chết đi được chôn trong nghĩa địa gọi là Kaburak. Kabur là những ngôi mộ, mỗi dòng tộc được địa phương phân cho một khoảng đất trong nghĩa địa để chôn cất người thân khi qua đời.

Vào những ngày lễ trọng trong một năm như Ramưwan, các thành viên trong dòng tộc trở lại thăm viếng, chăm sóc phần mộ của thân nhân và cung kính mời gọi vong linh về nhà an hưởng lễ vật mà thân nhân sẽ dâng cúng.

Trong ngày tảo mộ, dân chúng đổ về nghĩa trang trong những bộ trang phục đẹp nhất, những người đàn ông vai vác cốc, tay xách ấm nước, còn những phụ nữ, những bà mẹ đội những quả trầu (Nđôn Ganhaong hay còn gọi là Nđôn Sula) bằng mây tre đan, một tay cắp thêm chiếc chiếu cói nhỏ để cho các vị Acar ngồi làm lễ.

Trong nghĩa trang, người dọn cỏ, người vun đắp những phần mộ, tiếng gọi nhau tạo nên khung cảnh rất riêng của một năm nơi thân nhân đang yên nghỉ.

1.2. Thực hành nghi lễ tảo mộ.

- Làm thủ tục quần khăn áo
- Thực hiện nghi thức tẩy uế cho những phần mộ bằng động tác dội nước thánh (ia gar) lên phiến đá mộ và đọc những bài

kinh thánh tẩy, một lần nữa họ lại bôi lên phiến đá hỗn hợp nước với bột vỏ cây cam rừng (luk ia kalik phun kruč).

ảnh đá, lá trầu, nước.. cạnh đá tại mộ

- Những Acar chủ lễ và những trợ tế của dòng tộc ngồi thành dãy dọc theo những ngôi mộ, tụng những bài kinh dài được rút ra từ bộ kinh Kuru-Ũn bằng thứ tiếng Arập trầm buồn trong khói hương trầm thơm nghi ngút.

Lễ vật của lễ tảo mộ là những miếng trầu tằm Dam-Dara, loại trầu được tằm bằng một nửa chiếc lá, bôi một chút vôi, hình chữ nhật khoảng 2 cm² mà những bà mẹ đã chuẩn bị từ lúc gà gáy nửa đêm.

Chấm dứt bài kinh, những Acar gửi chúng lại dưới những phiến đá cho những vong linh “ăn theo đường” về sum họp với người trần gian. Mọi người ra về trả lại cho khu nghĩa trang không gian trầm mặc, vắng lặng vốn có của nó.

Trong khi những người làm lễ tảo mộ, ở nhà các bà, các mẹ, các chị bận rộn với công việc nấu nướng chế biến thức ăn, chuẩn bị lễ vật dâng cúng. Khi làm lễ họ mời vong linh thân nhân “ăn uống” tạm thời bằng lễ cúng đơn giản. Tùy theo tập quán của mỗi địa phương mà lễ vật cúng tạm đơn giản hay qui mô thường bày cúng các lễ vật như bánh củ gừng, gói, bánh tráng nước, rượu...

Người trực tiếp thay mặt gia đình hành lễ để dâng cúng lễ vật cho tổ tiên là người đàn ông lớn tuổi trong tộc họ, ở lần cúng này người ta sử dụng tiếng Chăm nói năng trong sinh hoạt hàng ngày để mời những vong hồn thân nhân về hưởng lễ.

1.3. Lễ cúng chính thức (Pambäng Muk Kei)

Lễ cúng chính thức được tổ chức liên sau lễ cúng tạm. Chủ lễ là thầy Chang (Acar) trong dòng tộc hay những người đàn ông thuộc lâu kinh (Co ran - Kuru-Ũn (Qu'ran) và phương cách dâng cúng. Họ mặc lễ phục, áo thụng dài (Aw lah hay aw

loak) và chiếc váy tím màu trắng, đầu quấn khăn trắng tua đỏ mà người Chăm gọi là Akhan mbrăm taibi, ngồi duỗi tẻo trên chiếc chiếu lễ (ciêw bang) đan bằng loại cỏ ở miền Nam nước ta.

Lễ cúng chính thức cho mỗi lượt vong linh gồm 2 loại lễ vật: Mặn và ngọt, biểu trưng hai yếu tố Âm và Dương trong thuật ẩm thực của người Chăm.

Mâm ngọt được dâng cúng trước, gồm 2 chén chè, 1 đĩa bánh trái có bánh tét, bánh ít, bánh gan tay (sakaya), bánh củ gừng (ganraong laya) do những bàn tay các mẹ các chị dày công chuẩn bị và các loại bánh trái mua trên thị trường.

Mâm mặn gồm cơm gạo tẻ, các loại thức ăn như canh rau quả, cá, thịt, trứng...và ít thức uống rượu hoặc bia cho những ai sống trên trần thế hay dùng. Hai đợt dâng cúng trên, lễ vật được dọn trên chiếc mâm chân cao (salaw takai) lót lá chuối. Sau lượt cúng cho mỗi vong linh, người chủ lễ đốt miếng trầm thơm và tụng một hồi kinh. Sau đó đến lượt vong linh khác sao cho những thân nhân trên thiên đường đều cùng được mời về hưởng lễ vật nhân ngày Tết Ramuwan.

Phần II - Tháng Chay tịnh Ramuwan

Tháng Chay tịnh diễn ra cả tháng Ramuwan tức tháng Chín Hồi lịch. Trong tháng này, các vị tu sĩ Acar cấm mình trong thánh đường, để thực hiện 5 lần Thánh lễ trong một ngày đêm và chỉ được ăn 2 lần trong ngày do gia đình của họ đội lên trên những mâm chân cao (salaw takai) vào những thời gian khi không còn ánh nắng mặt trời, nên trong dân gian gọi tháng này là Balan ok (tháng nhịn ăn).

Trong tháng Ramuwan, tín đồ trong làng không được sát sinh cho đến ngày Thánh lễ Muk trun (15 ngày sau đêm khai lễ) cũng từ ngày đó tín đồ Awal cũng như Ahiêr được dâng cúng trong Thánh đường. Hằng đêm, vào giờ Thánh lễ Easha (lúc 19h) tín đồ trong làng đến thánh

đường cầu nguyện và dâng lễ vật là những miếng trâu tằm (Dăm-Dara).

Các vị tu sĩ Acar trong tháng Ramuwan thực hiện 5 lần Thánh lễ trong một ngày đêm theo thứ tự sau:

- Thánh lễ Subahik vào lúc 4 giờ sáng.
- Thánh lễ Wahrik vào lúc 12 giờ trưa.
- Thánh lễ Ôssarik vào lúc 15 giờ chiều.
- Thánh lễ Garipbak vào lúc 17 giờ chiều.

- Thánh lễ Easha vào lúc 19 giờ tối. (Lễ này các tín đồ đến thánh đường dự Thánh lễ rất đông, ngoài ra các lễ khác thì không tham gia bởi ngày tết nên có rất nhiều công việc chuẩn bị tại nhà).

Nghi thức tẩy thể (Muk ia)

Nghi thức này chỉ những vị tham dự lễ kinh mới thực hiện, nhằm trong sạch hoá thể xác và tâm hồn để tham dự lễ. Họ cầm trên tay mỗi người một cái chén đồng hoặc ấm nước, áo khoác vai, thực hiện các thao tác thánh tẩy, sau đó chỉnh trang lễ phục và đi vào thánh đường thực hiện những thao tác nhận diện nơi cung thánh (Kanraong).

Nghi thức Đánh trống lễ (Ataong hagar)

Sau khi các Acar tham dự lễ kinh an tọa, một trong số họ đi về nơi đặt chiếc trống lễ đặt ở phía bên trái cửa ra vào thực hiện một số thao tác và đánh trống.

Nghi thức gọi lễ (Bang)

Sau những hồi trống, một người khác trong số Acar tham dự lễ kinh đến đq1n và cùng đứng lại chính giữa thánh đường thực hiện nghi thức gọi lễ. Họ lớn tiếng xướng những bài kinh dài và sau khi kết thúc họ trở lại vị trí hành lễ của mình.

Thánh lễ (Kakuh)

Trong chín vị tham dự Thánh lễ có một người hành lễ chính (chủ lễ), người Chăm gọi là Ba kakuh. Vị này có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện những thao tác qùy

lạy và đọc những bài kinh để cho các vị khác cùng hoà theo. Một trong những thao tác đáng lưu ý trong quá trình hành lễ, đó là thao tác lăn tràng hạt (yap anhuk) ở giai đoạn sắp kết.

Chuỗi nghi lễ trong tháng Ramuwan

Trong tháng Chay tịnh Ramuwan, ngoài những Thánh lễ 5 lần trong một ngày đêm, trong thánh đường còn diễn ra những nghi lễ khác.

1. *Lễ Muk trun* (Bà giáng trần) tổ chức vào đêm thứ 15, sau Thánh lễ, bá con tín đồ dâng cúng lễ ngọt, gồm chè, xôi, chuối. Sau nghi lễ này bà con Awal cũng như Ahiêr được sát sinh, cúng tế trong nhà.

2. *Lễ Oâng trun* (Oâng giáng trần) tổ chức vào đêm thứ 20, sau Thánh lễ, bà con giáo dân dâng lễ ngọt như đêm thứ 15. Trong lễ này còn tổ chức "Ban thánh ân" (Ikak dadô) cho những cháu hay bị bệnh tật, ốm yếu. Sau cuộc lễ Oâng trun này, tín đồ làm lễ Bu Allahâm, cho các cháu đã qua nghi lễ Katat lúc 15 tuổi, lễ vật là cháo gà, bánh tráng nướng và bánh trái.

3. *Lễ Tuh brah* (Cúng gạo), tổ chức vào ngày thứ 27, bà con giáo dân mang gạo đến cúng với ý nghĩa dâng gạo cho thân nhân quá cố. Gạo này được phân cho gia đình những tu sĩ nấu cơm mời thân nhân quyến thuộc, các vị trưởng lão trong làng đến ăn vào rạng sáng ngày Mừng 1 tháng 10 Hồi lịch.

4. *Lễ Talaih* (Lễ kết thúc Ramuwan), tổ chức vào sáng ngày Mừng 1 tháng 10 Hồi lịch, nhằm cảm tạ Pô Aâwloah cùng các vị chư thân đã giúp người Hồi giáo Bani hoàn thành tháng Chay tịnh Ramuwan. Tín đồ cúng hai mâm ngọt và mặn như lễ Cúng tổ tiên. Tháng Ra mu wan kết thúc.

Là chủ nhân của dải đất miền trung đầy nắng và gió với những đặc điểm địa lý phức tạp, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt nhưng người Chăm sớm đã lập được một nhà nước độc lập đầu tiên lấy tên là Lâm ấp, tiền thân của Vương quốc Chăm pa sau

này, có lãnh thổ rộng lớn từ phía Nam đèo Ngang trở vào (từ Quảng Bình đến Bình Thuận ngày nay, vào cuối thế kỷ II năm 192 sau công nguyên). Tuy có lúc hưng, thịnh rồi đến khi suy tàn, song văn hoá Chăm pa đã đưa Vương quốc Chăm pa lên ngang hàng các quốc gia phát triển trong khu vực liên tiếp trong nhiều thế kỷ. Trong sự đa dạng của văn hoá Chăm ta không thể phủ nhận một mảng văn hoá bao trùm và có ảnh hưởng lớn đến đời sống đồng bào Chăm, đó là văn hoá tâm linh, tín ngưỡng.

Ramuwan - một lễ hội lớn nhất, có ý nghĩa quan trọng trong đời sống tâm linh của người Chăm Hồi giáo. Lễ hội Ramuwan gắn chặt với từng con người, đời người từ khi sinh ra, lớn lên cho đến lúc qua đời.

Mỗi dân tộc đều có những lễ hội văn hóa truyền thống riêng tạo nên nét đặc trưng và bản sắc của dân tộc đó. Hồi giáo du nhập vào một bộ phận người Chăm Việt Nam và nhanh chóng hoà vào dòng chảy văn hóa Chăm tạo nên một nền văn hóa riêng. Nằm trong kho tàng văn hóa Chăm lễ hội Ramuwan đã đang và mãi là niềm tự hào của mỗi tín đồ người Chăm ở Việt Nam./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Du khảo văn hóa Chăm*, Ngô Văn Kỵ, Ngô Văn Doanh, Andrew Handy NXB Thế giới (2005)
2. *Các dân tộc ít người ở Việt nam* (các tỉnh phía Nam) - Viện dân tộc học, 1979
3. *Lễ hội của người Chăm*, Sakaya - Trương Văn Món NXB Văn hóa dân tộc - 2003.
4. *Nghi lễ vòng đời của người Chăm Ahiêr ở Ninh Thuận*, Phan Quốc Anh, NXB Văn hóa dân tộc 2004.